

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp  
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015**

**GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Kế hoạch số 64 /KH-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2018 của UBND dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Triển khai việc chuyển đổi xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ hành chính nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 58/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng;

Theo đề nghị của Ban công tác ISO,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1032/QĐ-SXD ngày 23/3/2021 của Sở Xây dựng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, các Trưởng phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc và cán bộ, công chức trong cơ quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- GD, Phó GD;
- Lưu: VT, VP.

q

**GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đại Viên

**Phụ lục**  
**CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ XÂY DỰNG**  
**TỈNH THỪA THIÊN HUẾ ĐƯỢC CÔNG BỐ PHÙ HỢP**  
**TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1104/QĐ-SXD ngày 04 tháng 4 năm 2022  
của Sở Xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế)

TT	Tài liệu	Ký hiệu
1	Sổ tay chất lượng	STCL
2	Quy trình kiểm soát tài liệu	SXD-ISO.01
3	Quy trình kiểm soát hồ sơ	SXD-ISO.02
4	Quy trình đánh giá nội bộ	SXD-ISO.03
5	Quy trình kiểm soát sự không phù hợp	SXD-ISO.04
6	Quy trình hành động khắc phục	SXD-ISO.05
7	Quy trình hành động phòng ngừa	SXD-ISO.06
8	Quy trình quản lý rủi ro	SXD-ISO.07
9	Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	SXD- QT.11
10	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp)	SXD- QT.12
11	Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	SXD-QT.13
12	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	SXD-QT.14
13	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng theo quy định tại Điểm C, Khoản 2, Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP	SXD-QT.15
14	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng đối với cá nhân khác không thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Xây dựng	SXD-QT.16
15	Đăng ký công bố thông tin người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc đối với các cá nhân, tổ chức không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng, văn phòng giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép hoạt động	SXD-QT.17
16	Điều chỉnh, thay đổi thông tin cá nhân, tổ chức giám định tư pháp xây dựng đối với cá nhân, tổ chức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã tiếp nhận đăng ký, công bố thông tin	SXD-QT.18
17	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	SXD-QT.19
18	Công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	SXD-QT.20



19	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	SXD-QT. 21
20	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng)	SXD-QT. 22
21	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	SXD-QT. 23
22	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C	SXD-QT. 24
23	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C	SXD-QT. 25
24	Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua	SXD-QT. 26
25	Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất liền kề nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	SXD-QT. 27
26	Kiểm tra đối tượng mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội bằng nguồn vốn ngoài vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	SXD-QT. 28
27	Thủ tục công nhận chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trong trường hợp có nhiều nhà đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại được chấp thuận chủ trương đầu tư theo pháp luật về đầu tư)	SXD-QT. 29
28	Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên phạm vi địa bàn tỉnh	SXD-QT. 30
29	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh	SXD-QT. 31
30	Cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước	SXD-QT. 32
31	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	SXD-QT. 33
32	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	SXD-QT. 34
33	Giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung quy định tại Khoản 1, Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	SXD-QT. 35
34	Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất đối với nhà ở xây dựng trên đất trống trong khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại Khoản 3, Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	SXD-QT. 36
35	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch xây dựng vùng	SXD-QT. 37
36	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù	SXD-QT. 38
37	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch đô thị	SXD-QT. 39
38	Thẩm định đề án quy hoạch xây dựng vùng	SXD-QT.40
39	Thẩm định đề án quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc	SXD-QT.41

	thù	
40	Thẩm định đồ án quy hoạch đô thị	SXD-QT.42
41	Cấp giấy phép xây dựng mới	SXD-QT.44
42	Cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình	SXD-QT.45
43	Cấp giấy phép di dời công trình	SXD-QT.46
44	Điều chỉnh giấy phép xây dựng	SXD-QT.47
45	Gia hạn giấy phép xây dựng	SXD-QT.48
46	Cấp lại giấy phép xây dựng	SXD-QT.49
47	Tiếp nhận công bố sản phẩm, hàng hoá vật liệu xây dựng phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật	SXD-QT.50
48	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc (do mất, hư hỏng)	SXD-QT.51
49	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc (do lỗi cơ quan cấp)	SXD-QT.52
50	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc	SXD-QT.53
51	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	SXD-QT.54
52	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản đối với dự án do ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quyết định việc đầu tư	SXD-QT.55
53	Cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	SXD-QT.56
54	Cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	SXD-QT.57
55	Công nhận hạng/công nhận lại hạng nhà chung cư tại Điều 9 của Thông tư 31/2016/TT-BXD	SXD-QT.58
56	Công nhận điều chỉnh hạng nhà chung cư tại Điều 7 của Thông tư 31/2016/TT-BXD	SXD-QT.59
57	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III của cá nhân nước ngoài	SXD-QT.60
58	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, III	SXD-QT.61
59	Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	SXD-QT.62
60	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	SXD-QT.63
61	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (chứng chỉ mất, hư hỏng)	SXD-QT.64
62	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (do lỗi của cơ quan cấp)	SXD-QT.65
63	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	SXD-QT.66
64	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng	SXD-QT.67
65	Cho ý kiến về việc kéo dài thời gian sử dụng công trình (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ) thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng	SXD-QT.68
66	Thẩm định dự toán đền bù	SXD-QT.70

67	Góp ý về phương pháp xác định suất đầu tư	SXD-QT.71
68	Thẩm định đề án công nhận đô thị loại V	SXD-QT.72
69	Thỏa thuận phương án tổng mặt bằng	SXD-QT.74
70	Góp ý phương án kiến trúc công trình	SXD-QT.75
71	Thông nhất hồ sơ lấy ý kiến nhiệm vụ quy hoạch xây dựng	SXD-QT.76
72	Thông nhất hồ sơ lấy ý kiến đồ án quy hoạch xây dựng	SXD-QT.77
73	Cung cấp thông tin quy hoạch	SXD-QT.78
74	Thẩm định điều chỉnh (cục bộ) quy hoạch xây dựng	SXD-QT.79
75	Tham gia ý kiến để chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	SXD-QT.80
76	Thẩm định đạt chuẩn nông thôn mới	SXD-QT.81



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

## BẢNG CÔNG BỐ

### SỞ XÂY DỰNG TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Công bố Hệ thống quản lý chất lượng  
tại Sở Xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế phù hợp  
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

đối với các lĩnh vực: Hoạt động xây dựng, quản lý chất lượng xây dựng,  
giám định xây dựng, quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị,  
kinh doanh bất động sản, nhà ở

(Theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số: 1104/QĐ-SXD  
ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Sở Xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế)

**Bản công bố này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.**

Thừa Thiên Huế, ngày 04 tháng 4 năm 2022

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đại Viên